

Số: **188** /TB-UBND

TP. Kon Tum, ngày **28** tháng **7** năm **2020**

THÔNG BÁO

V/v tuyển dụng công chức xã, phường thuộc thành phố Kon Tum năm 2020

Thực hiện Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 15/7/2020 của UBND thành phố Kon Tum về việc tuyển dụng công chức xã, phường thuộc thành phố Kon Tum năm 2020 và Quyết định số 1757/QĐ-UBND ngày 15/7/2020 của UBND thành phố Kon Tum về việc phê duyệt kế hoạch, nhu cầu tuyển dụng công chức cấp xã năm 2020 của UBND các xã, phường thuộc thành phố Kon Tum; UBND thành phố Kon Tum thông báo tuyển dụng công chức xã, phường thuộc thành phố Kon Tum năm 2020 như sau:

I. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển:

1. Điều kiện đăng ký dự tuyển

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.
- Đủ 18 tuổi trở lên.
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển; có lý lịch rõ ràng.
- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp.
- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.
- Đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.
- Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

1.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức cấp xã:

- Không cư trú tại Việt Nam.
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

2. Tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

2.1. Tiêu chuẩn chung

a) Đối với các công chức Văn phòng - thống kê, Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường) hoặc Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã), Tài chính - kế toán, Tư pháp - hộ tịch, Văn hóa - xã hội:

- Hiểu biết về lý luận chính trị, nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước;

- Có năng lực tổ chức vận động nhân dân ở địa phương thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước;

- Có trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm, có đủ năng lực và sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao;

- Am hiểu và tôn trọng phong tục, tập quán của cộng đồng dân cư trên địa bàn công tác.

b) Đối với công chức Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã, ngoài những tiêu chuẩn quy định tại điểm a mục 2.1 phần I văn bản này còn phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn tuyển chọn theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn.

2.2. Tiêu chuẩn cụ thể

- Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp trung học phổ thông.

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ, chuyên ngành đào tạo: Theo yêu cầu nhiệm vụ của từng vị trí chức danh công chức cấp xã cần tuyển dụng (Có Phụ lục 01, 02, 03 kèm theo).

- Trình độ tin học: Được cấp Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản¹ trở lên (*chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản²*).

* Tiêu chuẩn cụ thể đối với chức danh Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

II. Số lượng, chức danh công chức cấp xã cần tuyển: 94 Chỉ tiêu.

1. Xét tuyển: 36 chỉ tiêu:

- Văn phòng - thống kê: 05 chỉ tiêu.

- Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường xã: 12 chỉ tiêu.

- Tài chính - kế toán: 09 chỉ tiêu.

- Tư pháp - hộ tịch: 03 chỉ tiêu.

- Văn hóa - xã hội: 04 chỉ tiêu.

- Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã: 03 chỉ tiêu.

(Có Phụ lục 01 kèm theo).

¹ Theo chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và truyền thông.

² Khoản 2 Điều 23 Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Thi tuyển: 57 chỉ tiêu:

- Văn phòng - thống kê: 18 chỉ tiêu.
- Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã): 03 chỉ tiêu.
- Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường): 07 chỉ tiêu.
- Tài chính - kế toán: 11 chỉ tiêu.
- Tư pháp - hộ tịch: 09 chỉ tiêu.
- Văn hóa - xã hội: 09 chỉ tiêu.

(Có Phụ lục 02 kèm theo).

3. Tuyển dụng không qua thi tuyển đối với trường hợp đặc biệt (Tốt nghiệp Đại học loại giỏi).

Số lượng chỉ tiêu: 01 chỉ tiêu Văn phòng - thống kê phường Thăng Lợi.

(Có Phụ lục 03 kèm theo).

III. Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, hồ sơ đăng ký dự tuyển và lệ phí tuyển dụng:

1. Phiếu đăng ký dự tuyển: Áp dụng đối với những trường hợp xét tuyển, thi tuyển (trừ chức danh Chỉ huy Trưởng quân sự).

Người đăng ký dự tuyển (xét tuyển, thi tuyển) nộp Phiếu đăng ký dự tuyển (Có mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển gửi kèm theo)³ và 03 bì thư có dán tem và ghi rõ địa chỉ người nhận, số điện thoại liên lạc (nếu có); 02 ảnh thẻ 4x6⁴ (ghi họ và tên, ngày tháng năm sinh phía sau ảnh thẻ).

Mỗi người dự tuyển chỉ được nộp Phiếu đăng ký dự tuyển tại 01 vị trí công chức cấp xã theo thông báo này (01 trong 94 chỉ tiêu); trường hợp người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển vào 02 vị trí công chức cấp xã trở lên (cùng xã, phường hoặc khác xã, phường) theo thông báo này (trong 94 chỉ tiêu) thì UBND thành phố sẽ loại khỏi danh sách đăng ký dự tuyển.

2. Hồ sơ đăng ký dự tuyển: Áp dụng đối với chức danh Chỉ huy Trưởng quân sự và tuyển dụng không qua thi tuyển đối với trường hợp Đại học loại giỏi (Chức danh Văn phòng – thống kê phường Thăng Lợi).

Hồ sơ đăng ký dự tuyển: Theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố và 03 bì thư có dán tem và ghi rõ địa chỉ người nhận, số điện thoại liên lạc (nếu có); 02 ảnh thẻ 4x6.

³ Mẫu theo quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố..

⁴ Để thông tin một số nội dung liên quan đến công tác tuyển dụng cho người đăng ký dự tuyển.

3. Lệ phí tuyển dụng

Mức thu phí tuyển dụng thực hiện theo Điều 4 Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính về quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức. UBND thành phố sẽ thông báo cụ thể mức thu phí dự tuyển sau khi hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển.

IV. Địa điểm và thời hạn tiếp nhận:

1. Địa điểm: Phòng Nội vụ thành phố Kon Tum, số 542 Nguyễn Huệ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Số điện thoại 02603.866218.

2. Thời hạn tiếp nhận: Từ ngày 04/8/2020 đến hết ngày 03/9/2020, trong giờ hành chính.

V. Ưu tiên trong tuyển dụng

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển hoặc xét tuyển công chức cấp xã:

a) Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

2. Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển công chức cấp xã thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại mục 1 phần V thông báo này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

VI. Nội dung, hình thức xét tuyển và xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức cấp xã

6.1. Nội dung và hình thức xét tuyển

a) Đối với các chức danh Văn phòng - thống kê, Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã), Tài chính - kế toán, Tư pháp - hộ tịch, Văn hóa - xã hội, việc xét tuyển được thực hiện theo 2 vòng như sau:

- Vòng 1: Kiểm tra văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập, đối tượng ưu tiên của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh công chức đã đăng ký tại Phiếu đăng ký dự tuyển, nếu phù hợp thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Vòng 2: Phỏng vấn để kiểm tra về năng lực, trình độ chuyên môn của người dự tuyển. Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100. Thời gian phỏng vấn 30 phút. Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

b) Đối với chức danh Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã thực hiện xét các điều kiện đăng ký dự tuyển theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố).

6.2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức cấp xã phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm phỏng vấn tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.
- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp của từng vị trí chức danh công chức tuyển dụng (theo từng xã, phường).

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm phỏng vấn vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm phỏng vấn vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định người trúng tuyển.

c) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển chức danh Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã là người đạt các điều kiện đăng ký dự tuyển quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ) và theo đề nghị của Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự thành phố Kon Tum.

d) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển công chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

VII. Nội dung, hình thức, thời gian thi và xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã

7.1. Nội dung, hình thức và thời gian thi tuyển

Thi tuyển công chức cấp xã được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

a) Vòng 1: Thi trắc nghiệm trên giấy.

- Nội dung thi trắc nghiệm gồm 2 phần:

+ Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thời gian thi 60 phút.

+ Phần II: Tin học 30 câu hỏi về kiến thức cơ bản, kỹ năng ứng dụng tin học văn phòng vào nhiệm vụ chuyên môn. Thời gian thi 30 phút.

- Miễn phần thi tin học (vòng 1) đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học hoặc toán - tin trở lên.

- Kết quả thi Vòng 1 được xác định theo số câu hỏi trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm a mục 7.1 phần VII thông báo này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh công chức cần tuyển dụng.

- Hình thức thi: Thi phỏng vấn (không thực hiện việc phúc khảo đối với thi phỏng vấn).

- Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút.

- Thang điểm thi phỏng vấn: 100 điểm.

7.2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp của từng vị trí chức danh công chức tuyển dụng (theo từng xã, phường).

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch UBND thành phố quyết định người trúng tuyển.

c) Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

VII. Tài liệu tham khảo:

1. Đối với thi tuyển:

1.1. Môn thi kiến thức chung: Hiến pháp năm 2013; Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật

sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019; Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn; Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố và các văn bản quy phạm pháp luật về công chức cấp xã.

1.2. Môn thi nghiệp vụ chuyên ngành: Thí sinh dự tuyển chủ động tìm đọc, nghiên cứu và tìm hiểu trên các trang thông tin điện tử của Quốc hội, Chính phủ, các Bộ ngành và của tỉnh về những nội dung liên quan đến vị trí dự tuyển.

2. Đối với xét tuyển: Thí sinh dự tuyển chủ động tìm đọc, nghiên cứu và tìm hiểu trên các trang thông tin điện tử của Quốc hội, Chính phủ, các Bộ ngành và của tỉnh về những nội dung liên quan đến năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của vị trí chức danh dự tuyển.

VIII. Giao các cơ quan, đơn vị thực hiện một số nội dung như sau:

1. Phòng Nội vụ thành phố: Liên hệ với cơ quan Báo Kon Tum để đăng thông tin tuyển dụng trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định; tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, hồ sơ dự tuyển.

2. Văn phòng HĐND và UBND thành phố: Phát hành các văn bản liên quan đến công tác tuyển dụng theo quy định.

3. Trung tâm Văn hóa TTDL&TT thành phố: Đăng Thông báo này trên trang thông tin điện tử của UBND thành phố Kon Tum.

4. UBND 21 xã, phường: Niêm yết công khai thông báo này tại Trụ sở làm việc của UBND xã, phường.

Trên đây là Thông báo tuyển dụng công chức xã, phường thuộc thành phố Kon Tum năm 2020 của UBND thành phố Kon Tum./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (B/c);
- TT. Thành ủy (B/c);
- TT. HĐND thành phố (B/c);
- CT, các PCT UBND TP;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND thành phố;
- UBND 21 xã, phường (Niêm yết công khai);
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN VĂN ĐIỀU

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 01

DANH SÁCH NHU CẦU XÉT TUYỂN CÔNG CHỨC CẤP XÃ NĂM 2020

(Ban hành kèm theo Thông báo số **189** /TB-UBND ngày **28** /**7**/2020 của UBND thành phố)

STT	Đơn vị/Chức danh	Số lượng	Hình thức	Đối tượng	Ngạch xếp lương	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo (hoặc nhóm ngành)	Tin học (Chứng chỉ)	Yêu cầu, điều kiện khác	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	UBND phường Quang Trung									
-	Chỉ huy trưởng Quân sự	1	Xét tuyển		Xếp lương theo ngạch tương ứng với trình độ người trúng tuyển	Trung cấp trở lên	Quân sự	Ứng dụng CNTT cơ bản		
2	UBND phường Quyết Thắng									
-	Chỉ huy trưởng Quân sự	1	Xét tuyển		Xếp lương theo ngạch tương ứng với trình độ người trúng tuyển	Trung cấp trở lên	Quân sự	Ứng dụng CNTT cơ bản		
3	UBND phường Thắng Lợi									
-	Chỉ huy trưởng Quân sự	1	Xét tuyển		Xếp lương theo ngạch tương ứng với trình độ người trúng tuyển	Trung cấp trở lên	Quân sự	Ứng dụng CNTT cơ bản		
4	UBND xã Chư Hreng									
-	Văn phòng - thống kê	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Luật	Ứng dụng CNTT cơ bản		

STT	Đơn vị/Chức danh	Số lượng	Hình thức	Đối tượng	Ngạch xếp lương	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo (hoặc nhóm ngành)	Tin học (Chứng chỉ)	Yêu cầu, điều kiện khác	Ghi chú
-	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Quản lý đất đai	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Địa chính	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Tài chính - kế toán	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Kế toán	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Văn hóa - Xã hội	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Tin học	Ứng dụng CNTT cơ bản	Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hoặc bằng nghề chức danh được tuyển dụng	
5	UBND xã Đắk Blá									
-	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Quản lý đất đai	Ứng dụng CNTT cơ bản		
6	UBND xã Đắk Năng									
-	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Quản lý đất đai	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Tư pháp - hộ tịch	1	Xét tuyển	Người DTTS	Xếp lương theo ngạch tương ứng với trình độ người trúng tuyển	Trung cấp trở lên	Pháp luật	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Tài chính - kế toán	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Kế toán - Doanh nghiệp	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Tài chính - kế toán	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Kế toán	Ứng dụng CNTT cơ bản		
7	UBND xã Đắk Rơ Wa									
-	Văn phòng - thống kê	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Ngữ Văn	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	1	Xét tuyển	Người DTTS	Chuyên viên	Đại học	Quản lý đất đai	Ứng dụng CNTT cơ bản		

STT	Đơn vị/Chức danh	Số lượng	Hình thức	Đối tượng	Ngạch xếp lương	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo (hoặc nhóm ngành)	Tin học (Chứng chỉ)	Yêu cầu, điều kiện khác	Ghi chú
-	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Quản lý đất đai	Ứng dụng CNTT cơ bản		
8	UBND xã Đoàn Kết									
-	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Quản lý đất đai	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Nông học	Ứng dụng CNTT cơ bản		
9	UBND xã Hòa Bình									
-	Văn phòng - thống kê	1	Xét tuyển		Xếp lương theo ngạch tương ứng với trình độ người trúng tuyển	Trung cấp trở lên	Hành chính - Văn thư	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Quản lý đất đai	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Tài chính - kế toán	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Kế toán	Ứng dụng CNTT cơ bản		
10	UBND xã Ia Chim									
-	Văn phòng - thống kê	1	Xét tuyển	Người DTTS	Chuyên viên	Đại học	Quản lý nhà nước	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Quản lý đất đai	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Tài chính - kế toán	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Kế toán	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Văn hóa - Xã hội	1	Xét tuyển		Xếp lương theo ngạch tương ứng với trình độ người trúng tuyển	Trung cấp trở lên	Quản lý văn hóa	Ứng dụng CNTT cơ bản		

STT	Đơn vị/Chức danh	Số lượng	Hình thức	Đối tượng	Ngạch xếp lương	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo (hoặc nhóm ngành)	Tin học (Chứng chỉ)	Yêu cầu, điều kiện khác	Ghi chú
11	UBND xã Kroong									
-	Tài chính - kế toán	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Kế toán, kinh tế lao động	Ứng dụng CNTT cơ bản		
12	UBND xã Ngok Bay									
-	Văn phòng - Thống kê	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Luật	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Quản lý đất đai	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Tài chính - kế toán	1	Xét tuyển	Người DTTS	Chuyên viên	Đại học	Kế toán	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Tài chính - kế toán	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Kế toán	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Tư pháp - hộ tịch	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Luật	Ứng dụng CNTT cơ bản		
13	UBND xã Vinh Quang									
-	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Quản lý đất đai	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Tư pháp - hộ tịch	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Luật học	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Tài chính - kế toán	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Kế toán	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Văn hóa - Xã hội	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Kế toán	Ứng dụng CNTT cơ bản	Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hoặc bằng nghề chức danh được tuyển dụng	
-	Văn hóa - Xã hội	1	Xét tuyển		Chuyên viên	Đại học	Nhóm ngành: Văn hóa, xã hội	Ứng dụng CNTT cơ bản		
Tổng cộng		36		4					2	0

PHỤ LỤC 02

DANH SÁCH NHU CẦU THI TUYỂN CÔNG CHỨC CẤP XÃ NĂM 2020

(Ban hành kèm theo Thông báo số **188** /TB-UBND ngày **28**/7/2020 của UBND thành phố)

STT	Đơn vị/Chức danh	Số lượng	Hình thức	Đối tượng	Ngạch xếp lương	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo (hoặc nhóm ngành)	Tin học (Chứng chỉ)	Yêu cầu, điều kiện khác	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1	UBND phường Duy Tân									
-	Văn phòng - Thống kê	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Hành chính học	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Văn phòng - Thống kê	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Quản lý nhà nước	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Tài chính - Kế toán	2	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Kế toán	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Tư pháp - hộ tịch	2	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Luật	Ứng dụng CNTT cơ bản		
2	UBND phường Lê Lợi									
-	Văn phòng - Thống kê	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Quản trị Văn phòng	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Ngành xây dựng, đô thị	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Tài chính - kế toán	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Tài chính kế toán	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Tư pháp - hộ tịch	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Luật	Ứng dụng CNTT cơ bản		

STT	Đơn vị/Chức danh	Số lượng	Hình thức	Đối tượng	Ngạch xếp lương	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo (hoặc nhóm ngành)	Tin học (Chứng chỉ)	Yêu cầu, điều kiện khác	Ghi chú
3	UBND phường Ngô Mây									
-	Văn phòng - Thống kê	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Văn học	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Văn phòng - Thống kê	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Luật	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Tài chính - kế toán	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Kế toán	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Văn hóa - xã hội	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Nhóm ngành xã hội	Ứng dụng CNTT cơ bản		
4	UBND phường Quang Trung									
-	Văn phòng - thống kê	2	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Luật	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Quản lý đất đai	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Văn hóa - xã hội	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Quản trị kinh doanh	Ứng dụng CNTT cơ bản	Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hoặc bằng nghề chức danh được tuyển dụng	
-	Văn hóa - xã hội	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Văn học, công tác xã hội	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Tài chính - kế toán	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Kế toán	Ứng dụng CNTT cơ bản		

STT	Đơn vị/Chức danh	Số lượng	Hình thức	Đối tượng	Ngạch xếp lương	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo (hoặc nhóm ngành)	Tin học (Chứng chỉ)	Yêu cầu, điều kiện khác	Ghi chú
5	UBND phường Quyết Thắng									
-	Văn phòng - thống kê	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Luật học	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Văn phòng - thống kê	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Đông phương học	Ứng dụng CNTT cơ bản	Có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hoặc bằng nghề chức danh được tuyển dụng	
-	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Quản lý đất đai, Quản lý đô thị	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Văn hóa - xã hội	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Kinh tế lao động	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Văn hóa - xã hội	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Việt Nam học hoặc Công tác xã hội	Ứng dụng CNTT cơ bản	Đối với chuyên ngành Việt Nam học, phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ hoặc bằng nghề chức danh được tuyển dụng	
-	Tài chính - kế toán	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Tài chính	Ứng dụng CNTT cơ bản		
6	UBND phường Thắng Lợi									
-	Văn phòng - thống kê	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Luật	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Quản lý đất đai; xây dựng, đô thị	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Tư pháp - hộ tịch	2	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Luật	Ứng dụng CNTT cơ bản		

STT	Đơn vị/Chức danh	Số lượng	Hình thức	Đối tượng	Ngạch xếp lương	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo (hoặc nhóm ngành)	Tin học (Chứng chỉ)	Yêu cầu, điều kiện khác	Ghi chú
7	UBND phường Thống Nhất									
-	Văn phòng - thống kê	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Quản lý nhà nước	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Văn phòng - thống kê	1	Thi tuyển	Người DTTS	Chuyên viên	Đại học	Kinh tế phát triển	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Tài chính - kế toán	2	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Kế toán	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Tư pháp - hộ tịch	2	Thi tuyển		chuyên viên	Đại học	Luật	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	1	Thi tuyển		chuyên viên	Đại học	Quản lý đất đai hoặc nhóm ngành xây dựng	Ứng dụng CNTT cơ bản		
8	UBND phường Trần Hưng Đạo									
-	Văn phòng - thống kê	2	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Luật	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Xây dựng	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Tư pháp - hộ tịch	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Luật	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Tài chính - kế toán	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Kế toán	Ứng dụng CNTT cơ bản		
9	UBND phường Trường Chinh									
-	Văn phòng - thống kê	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Quản lý hành chính	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Văn phòng - thống kê	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Luật (dân sự)	Ứng dụng CNTT cơ bản		

STT	Đơn vị/Chức danh	Số lượng	Hình thức	Đối tượng	Ngạch xếp lương	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo (hoặc nhóm ngành)	Tin học (Chứng chỉ)	Yêu cầu, điều kiện khác	Ghi chú
-	Tài chính - kế toán	2	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Kế toán	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Quản lý đất đai, xây dựng	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Văn hóa - xã hội	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Ngôn ngữ học (Văn học và ngôn ngữ)	Ứng dụng CNTT cơ bản		
10	UBND phường Nguyễn Trãi									
-	Văn hóa - Xã hội	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Quản lý văn hóa	Ứng dụng CNTT cơ bản		
11	UBND xã Đắk Cấm									
-	Văn phòng - Thống kê	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Quản lý nhà nước	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Văn phòng - Thống kê	1	Thi tuyển		Xếp lương theo ngạch tương ứng với trình độ người trúng tuyển	Trung cấp trở lên	Văn thư - Lưu trữ	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Quản lý đất đai	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	1	Thi tuyển	DTTS	Chuyên viên	Đại học	Quản lý đất đai	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Văn hóa - Xã hội	1	Thi tuyển		Xếp lương theo ngạch tương ứng với trình độ người trúng tuyển	Trung cấp trở lên	Xã hội, Văn hóa	Ứng dụng CNTT cơ bản		

STT	Đơn vị/Chức danh	Số lượng	Hình thức	Đối tượng	Ngạch xếp lương	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo (hoặc nhóm ngành)	Tin học (Chứng chỉ)	Yêu cầu, điều kiện khác	Ghi chú
12	UBND xã Đắk Năng									
-	Văn hóa - Xã hội	1	Thi tuyển		Xếp lương theo ngạch tương ứng với trình độ người trúng tuyển	Trung cấp trở lên	Quản lý văn hóa	Ứng dụng CNTT cơ bản		
13	UBND xã Ia Chim									
-	Tư pháp - hộ tịch	1	Thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Luật	Ứng dụng CNTT cơ bản		
-	Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	1	Thi tuyển		Xếp lương theo ngạch tương ứng với trình độ người trúng tuyển	Cao đẳng trở lên	Quản lý đất đai	Ứng dụng CNTT cơ bản		
Tổng cộng		57		2					3	-

PHỤ LỤC 03

DANH SÁCH NHU CẦU TUYỂN DỤNG KHÔNG QUA THI TUYỂN
CÔNG CHỨC CẤP XÃ NĂM 2020 ĐỐI VỚI TRƯỜNG HỢP ĐẠI HỌC LOẠI GIỚI

(Ban hành kèm theo Thông báo số **188** /TB-UBND ngày **28**./.../2020 của UBND thành phố)

STT	Đơn vị/Chức danh	Số lượng	Hình thức	Đối tượng	Ngạch xếp lương	Trình độ chuyên môn	Chuyên ngành đào tạo (hoặc nhóm ngành)	Tin học (Chứng chỉ)	Yêu cầu, điều kiện khác	Ghi chú
-	UBND phường Thắng Lợi									
	Văn phòng - thống kê	1	Tuyển dụng không qua thi tuyển		Chuyên viên	Đại học	Lưu trữ học và quản trị văn phòng	Ứng dụng CNTT cơ bản		Trường hợp đặc biệt trong tuyển dụng: Người có trình độ đại học xếp loại giỏi
Tổng cộng		1			1	1	1	1	0	1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2020

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Vị trí dự tuyển ⁽¹⁾:

Đơn vị dự tuyển (xã, phường):

thành phố Kon Tum.

(Dán ảnh 4x6)

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:.....	Ngày, tháng, năm sinh:.....	Nam ☐ Nữ ☐
Dân tộc:.....	Tôn giáo:.....	
Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân:.....	Ngày cấp:.....	Nơi cấp:.....
Số điện thoại di động để báo tin:.....	Email:.....	
Quê quán:.....		
Hộ khẩu thường trú:.....		
Chỗ ở hiện nay (để báo tin):.....		
Tình trạng sức khỏe:.....	Chiều cao:.....	Cân nặng:..... kg
Thành phần bản thân hiện nay:.....		
Trình độ văn hóa:.....		
Trình độ chuyên môn:	Loại hình đào tạo:.....	

II. THÔNG TIN ĐÀO TẠO ⁽²⁾

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bằng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ	Tên trường, cơ sở đào tạo cấp	Trình độ văn bằng, chứng chỉ	Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ	Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bằng điểm)	Ngành đào tạo	Hình thức đào tạo	Xếp loại bằng, chứng chỉ

III. MIỄN THI TIN HỌC

(Người dự tuyển thuộc diện được miễn thi tin học cần ghi rõ lý do miễn thi ở mục này)

Miễn thi Tin học do:

IV. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....

V. ĐĂNG KÝ HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG

Thi tuyển hoặc xét tuyển:

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cấp có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ theo quy định, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

(1) Ghi đúng vị trí chức danh đăng ký dự tuyển. VD: Văn phòng – thống kê,....

(2) Ghi đầy đủ: Văn bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông, Văn bằng chuyên môn, chứng chỉ tin học,.... của cá nhân.